TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 137/2025/DS-ST
Ngày: 30/6/2025
V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bùi Tường Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Thủy;

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh –Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa: Vụ án không thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 208/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 03 năm 2025 về "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2025/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 184/2025/QĐST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH M; Địa chỉ: D Đ, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Moon Y - Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh C hoặc/và ông Trần Văn T (Văn bản ủy quyền số 27/2025/UQ-WDTC ngày 11/3/2025). (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Lệ H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số B đường M, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Công ty TNHH M:

Ngày 07/03/2022, Công ty TNHH M (gọi là Công ty M) đã ký Hợp đồng chuyển nhượng các khoản phải thu số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME với Công ty T1 (Việt Nam) về khoản nợ của bà Nguyễn Ngọc Lệ H. Theo đó, vào ngày 17/02/2020, bà Nguyễn Ngọc Lệ H và Công ty T1 (Việt Nam) đã ký Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 để vay tiền. Cụ thể như sau: Số

tiền vay: 39.984.500 đồng; thời hạn vay là 30 tháng; lãi suất 40%/năm; mục đích vay: Tiêu dùng sinh hoạt phục vụ đời sống.

Kể từ ngày cuối cùng thanh toán là ngày 18/02/2020, bà Nguyễn Ngọc Lệ H đã không thanh toán mặc dù Công ty M đã thực hiện nhắc nhở bằng nhiều biện pháp. Tổng dư nợ tính đến ngày 30/6/2025, bà Nguyễn Ngọc Lệ H cần phải thanh toán là: 148.464.670 đồng.

Việc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, kế hoạch trả nợ của bà Nguyễn Ngọc Lệ H đã vi phạm các điều khoản trong hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy Công ty TNHH M đề nghị Tòa án giải quyết:

Buộc bà Nguyễn Ngọc Lệ H có nghĩa vụ thanh toán một lần cho Công ty M toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 1247402 đã ký tính đến ngày 30/6/2025 là: 148.464.670 đồng, trong đó: Nợ gốc: 39.984.500 đồng; Nợ lãi: 108.480.170 đồng. Và bà Nguyễn Ngọc Lệ H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/7/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ký ngày 17/02/2020.

Bị đơn, bà Nguyễn Ngọc Lệ H: Đã được Tòa án tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa nhưng không đến làm việc và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn. Tòa án cũng tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền còn nợ theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 được các bên ký kết ngày 17/02/2020 nên đây là tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

Căn cứ phiếu xác minh số 398/TAQ7 của Công an phường T, Quận G xác nhận bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập, không trình bày ý

kiến, tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do; nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về hình thức hợp đồng: Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ngày 17/02/2020 được ký giữa Công ty T1 (Việt Nam) và bà Nguyễn Ngọc Lệ H là hoàn toàn tự nguyện, có hình thức đúng quy định của pháp luật, nội dung các bên thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, các bên tự nguyện ký kết nên phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 07/03/2022, Công ty TNHH M đã ký Hợp đồng chuyển nhượng các khoản phải thu số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME với Công ty T1 có hình thức đúng quy định của pháp luật, nội dung các bên thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, các bên tự nguyện ký kết nên phù hợp với quy định tại Điều 365, Điều 450 Bộ luật Dân sự năm 2015, do đó các văn bản trên có giá trị pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

[3.2] Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ngày 17/02/2020 có cơ sở xác định bà Nguyễn Ngọc Lệ H đã vay của Công ty T1 (đã bán nợ cho Công ty TNHH M) số tiền: 39.984.500 đồng; Thời hạn: 30 tháng; Lãi suất: 40%/năm; Mục đích vay: Tiêu dùng sinh hoạt phục vụ đời sống.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc theo Mục 8 "Thanh toán nợ gốc tiền lãi và các nghĩa vụ tài chính khác" của Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402, do đó yêu cầu đòi số tiền nợ gốc là hợp pháp nên chấp nhận.

Về tiền lãi: yêu cầu tính lãi suất nợ quá hạn là 40%/năm là phù hợp với các điều khoản trong bản Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ngày 17/02/2020 và quy định tại Khoản 2 Điều 91, Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên chấp nhận.

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì kể từ ngày 01/7/2025, bị đơn còn phải thanh toán cho Công ty TNHH M tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 1247402 có hiệu lực ngày 17/02/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Căn cứ tóm tắt sao kê của Công ty TNHH M, tính đến ngày 30/6/2025 bà H phải trả tổng số tiền là 148.464.670 đồng, trong đó: Nợ gốc: 39.984.500 đồng; Nợ lãi: 108.480.170 đồng. Bà Nguyễn Ngọc Lệ H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/7/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn, bà Nguyễn Ngọc Lệ H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 357, Điều 365, Điều 450, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Ngọc Lệ H phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH M một lần tổng số tiền tính đến ngày 30/6/2025 theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ngày 17/02/2020 là 148.464.670 đồng, bao gồm: Nợ gốc: 39.984.500 đồng; Nợ lãi: 108.480.170 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 1247402 ngày 17/02/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[2]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc Lệ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.423.234 đồng.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.868.333 đồng theo biên lai thu tiền số 0038158 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

[4]. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[5]. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ (TK Vân Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bùi Tường Vân